

Số: /BC-TCKH

Thanh Miện, ngày

tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hai cấp năm 2024 và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN hai cấp năm 2024 và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025, cụ thể như sau:

I-ƯỚC THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

1. Thu ngân sách Nhà nước

1.1. Thu ngân sách Nhà nước

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2024	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2024	ƯỚC THU NĂM 2024	ĐẠT TỶ LỆ (%)		
					SỐ VỚI TỈNH GIAO	SỐ VỚI HUYỆN GIAO	SỐ VỚI CÙNG KỶ NĂM 2023
	TỔNG THU	465.200	465.200	521.068	112,0	112,0	228,5
	TỔNG THU NSNN TRỪ TIỀN ĐẤT	75.200	75.200	117.068	155,7	155,7	116,7
1	Thu khu vực DNNN	550	550	650	118,2	118,2	73,0
2	Thu ngoài quốc doanh	28.000	28.000	43.300	154,6	154,6	119,7
	- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	3.800	3.800	5.150	135,5	135,5	
	- Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)	24.200	24.200	38.150	157,6	157,6	
3	Lệ phí trước bạ	21.000	21.000	34.300	163,3	163,3	152,3
	- Trước bạ nhà đất	700	700	6.500	928,6	928,6	
	- Trước bạ tài sản	20.300	20.300	27.800	136,9	136,9	
4	Thuế sử dụng đất phi NN	1.520	1.520	1.621	106,6	106,6	91,5
5	Thuế bảo vệ môi trường	350	350	250	71,4	71,4	64,4
6	Thu phí và Lệ phí	1.900	1.900	2.960	155,8	155,8	142,0
	- Phí, Lệ phí thông thường	1.000	1.000	1.853	185,3	185,3	
	- Lệ phí môn bài	900	900	1.107	123,0	123,0	
7	Thuế Thu nhập cá nhân	6.000	6.000	16.100	268,3	268,3	184,8
8	Thu tiền sử dụng đất	390.000	390.000	404.000	103,59	103,59	316,40
	- Thu tiền đất dự án KDC	280.000	280.000	235.027	83,9	83,9	
	- Thu tiền đấu giá QSD đất, chuyển mục đích sd đất	109.000	109.000	168.973	155,0	155,0	

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2024	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2024	ƯỚC THU NĂM 2024	ĐẠT TỶ LỆ (%)		
					SO VỚI TỈNH GIAO	SO VỚI HUYỆN GIAO	SO VỚI CÙNG KỶ NĂM 2023
	- Thu tiền đất dôi dư	1.000	1.000				
9	Thu tiền thuê đất	880	880	937	106,5	106,5	78,9
10	Thu khác NS (phạt, tịch thu, khác)	13.000	13.000	11.000	84,6	84,6	102,7
11	Thu tại xã (HLCS; quỹ đất công)	2.000	2.000	5.950	297,5	297,5	37,4

1.2. Thu ngân sách xã

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2024	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2024	ƯỚC THU NĂM 2024	ĐẠT TỶ LỆ (%)	
					SO VỚI TỈNH GIAO	SO VỚI HUYỆN GIAO
	TỔNG THU (A+B)	32.400	32.400	50.353	155,4	155,4
A	CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI CHI TX	10.900	10.900	25.153	230,8	230,8
I	CÁC KHOẢN THU DO XÃ, TT THU	2.000	2.000	5.950	297,5	297,5
1	Thu từ quỹ đất công ích và HLCS	2.000	2.000	5.950	297,5	297,5
II	THU PHÂN CHIA THEO TỶ LỆ %	8.900	8.900	19.203	215,8	215,8
1	Phí - Lệ phí thông thường (100%)	450	450	601	133,6	133,6
2	Thuế đất phi nông nghiệp (100%)	1.430	1.430	1.508,0	105,5	105,5
3	Lệ phí môn bài hộ KD (100%)	310	310	405	130,6	130,6
4	Thuế TNCN (xã 80%, TT 50%)	1.742	1.742	3.351	192,4	192,4
5	Thuế GTGT (xã 80%, TT50%)	3.368	3.368	5.506	163,5	163,5
6	Lệ phí trước bạ nhà đất (100%)	700	700	6.438	919,7	919,7
7	Thu khác ngân sách	900	900	1.394	154,9	154,9
B	TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT	21.500	21.500	25.200	117,2	117,2
1	Thu tiền đầu giá QSD đất, chuyển mục đích sd đất	20.500	20.500	25.200,0	122,9	122,9
2	Thu tiền đất dôi dư	1.000	1.000		-	0,0

2. Ước chi ngân sách hai cấp năm 2024

2.1. Ước chi ngân sách cấp huyện

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU CHI	DỰ TOÁN GIAO NĂM 2024	ƯỚC CHI NĂM 2024	TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
	TỔNG CỘNG (A+B+C)	708.425	689.577,7	97,3	
A	CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	274.889	220.394,2	80,2	
I	Từ nguồn vốn KH đầu tư công năm 2024	123.026	74.165,0		
1	Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung	19.326	18.326		
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	103.700	55.839		

II	Từ các nguồn vốn khác	151.863	146.229		
1	Nguồn vốn kéo dài năm 2023 sang 2024	35.311,8	29.677,9		
	Số dư tạm ứng năm 2023 chưa thu hồi theo quy định sang năm 2024	35.223,7	35.223,7		
	Nguồn vốn NST bổ sung có mục tiêu 2024	64.078,0	64.078,0		
2	Nguồn vốn tiết kiệm chi năm 2023 chuyển sang 2024 bổ sung	17.249,6	17.249,6		
B	CHI THƯỜNG XUYÊN	422.981	458.629	108,4	
I	Sự nghiệp kiến thiết Kinh tế	22.350	12.844	57,5	
1	Sự nghiệp Giao thông	2.077	2.076	99,9	
2	Sự nghiệp Nông nghiệp và PCLB	8.097	8.719	107,7	
	- Sự nghiệp Nông nghiệp	1.803	2.428		
	- Phòng chống lụt bão	157	157		
	- Làm thủy lợi Đông Xuân 2023-2024	1.680	1.677		
	- Kinh phí thực hiện NĐ 35/2015/NĐ-CP	4.309	4.309		
	- Hỗ trợ sản phẩm DV công ích thủy lợi, DT ngoài lưu vực do địa phương thực hiện	148	148		
3	SN Kinh tế, Kiến thiết thị chính, Môi trường	12.176	2.049	16,8	
	- Sự nghiệp Môi trường	293	293		
	- Sự nghiệp Kiến thiết thị chính	1.029	1.029		
	- Chi phí đầu giá QSD đất	727	727		
	- Chi phí quy hoạch, đo đạc	127	-		
	- Sự nghiệp Kinh tế khác (Hỗ trợ phát triển theo hướng tăng trưởng xanh, đô thị xanh, thông minh, hiện đại)	10.000	-	-	
II	Sự nghiệp Văn - Xã	355.561	397.666	111,8	
1	Sự nghiệp Giáo dục	289.518	324.739	112,2	
2	Sự nghiệp Đào tạo	2.271	2.337	102,9	
3	Sự nghiệp văn hóa, TDTT	2.321	2.421	104,3	
	- Sự nghiệp văn hoá	999	1.036		
	- Sự nghiệp TDTT	1.322	1.385		
4	Sự nghiệp phát thanh	1.490	1.530	102,7	
5	Chi đảm bảo xã hội	59.607	66.285	111,2	
6	Sự nghiệp y tế	354	354	100,0	
III	Chi quản lý hành chính	36.090	38.439	106,5	
1	Quản lý Nhà nước và HĐND	18.830	19.936	105,9	
2	Kinh phí Đảng	10.787	11.601	107,5	
3	Đoàn thể và các Hội	6.473	6.902	106,6	
IV	Chi khác ngân sách	7.194	7.894	109,7	
1	Chi An ninh	2.354	2.354	100,0	
2	Chi Quốc phòng	4.557	4.557	100,0	
3	Chi khác	283	983,0	347,3	
V	Khen thưởng các ngành	1.786	1.786	100,0	
C	CHI DỰ PHÒNG	10.555	10.555	100,0	

2.2. Ước chi ngân sách cấp xã

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2024	ƯỚC CHI NĂM 2024	TỶ LỆ % SO VỚI DỰ TOÁN
	TỔNG CHI (I+II+III)	156.770	180.390	115,1
I	CHI ĐẦU TƯ XDCB	50.960	50.660	99,4
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	103.284	127.204	123,2
1	Sự nghiệp kinh tế	1.464	5.537	378,3
	- Sự nghiệp giao thông	429	429	100,0
	- Sự nghiệp nông, lâm - thủy lợi	478	4.551	952,5
	- Sự nghiệp thị chính - Môi trường	557	557	100,0
2	Sự nghiệp giáo dục	355	355	100,0
3	Sự nghiệp VH-TT-TDTT	1.148	2.198	191,4
4	Sự nghiệp y tế	355	355	100,0
5	Sự nghiệp truyền thanh	515	1.319	256,0
6	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	7.535	13.419	178,1
7	Chi quản lý hành chính	85.540	96.289	112,6
	- Quản lý nhà nước	63.812	68.445	107,3
	- Kinh phí Đảng	12.613	15.010	119,0
	- Đoàn thể và các Hội	9.116	12.835	140,8
8	Hỗ trợ an ninh	2.050	3.338	162,8
9	Quốc phòng địa phương	4.179	4.251	101,7
10	Chi khác	143	143	100,0
III	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	2.526	2.526	100,0

3. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công ngân sách huyện năm 2024

a) Tại kỳ họp thứ 18 của HĐND huyện khóa XX, UBND huyện đã trình HĐND huyện thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, vốn ngân sách huyện (lần 1), cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công năm 2024, số tiền 12 tỷ 100 triệu đồng, gồm Điều chỉnh giảm vốn bố trí dự án Cải tạo, nâng cấp và chỉnh trang đường Chu Văn An, thị trấn Thanh Miện (đoạn từ Km0+00 đến Km0+550), số tiền 2 tỷ đồng; Dự án Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 393 đoạn Km10+180 – Km14 (từ cống Ba Đa đến KDC mới xã Hồng Quang), số tiền 10 tỷ 100 triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với 01 dự án Xây dựng nhà làm việc một cửa UBND huyện; cải tạo, sửa chữa nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ (thuộc Khu hành chính tập trung huyện Thanh Miện), số tiền 7 tỷ 600 triệu đồng và bổ sung vốn năm 2024 cho các dự án, số tiền 4 tỷ 500 triệu đồng gồm: Cải tạo, nâng cấp cầu qua sông Hồng Quang vào cụm dân cư số 3 thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện; Cải tạo, nâng cấp cầu chợ Đàng qua sông cầu Cốc vào

khu dân cư thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện; Đầu tư xây dựng các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Tân Trào, huyện Thanh Miện.

b) Tại kỳ họp thứ 20 của HĐND huyện khóa XX, UBND huyện đã trình HĐND huyện thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, vốn ngân sách huyện (lần 2), cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công năm 2024, số tiền 4 tỷ đồng, gồm: Điều chỉnh giảm vốn ngân sách huyện bố trí dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 392B đoạn Km0+000-Km1+700 (từ ngã ba Trương đến cầu vào Trung tâm Y tế huyện Thanh Miện), số tiền 1 tỷ đồng; Các hạng mục công trình trong Khu vực phòng thủ huyện Thanh Miện giai đoạn 2021-2025 (ký hiệu công trình quân sự TMA1-HU), số tiền 3 tỷ đồng.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với 04 dự án, số tiền 4 tỷ đồng, gồm: Xây mới chợ Dao, xã Chi Lăng Nam, số tiền 500 triệu đồng; Cải tạo, nâng cấp chợ Chùa, xã Thanh Tùng, số tiền 250 triệu đồng; Cải tạo, nâng cấp chợ Xá, xã Hồng Quang, số tiền 250 triệu đồng; Xây dựng công trình Sở Chỉ huy căn bản/căn cứ chiến đấu huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (Công trình quân sự mật danh: TMA1-HU), số tiền 3 tỷ đồng.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 392B đoạn Km0+000-Km1+700 (từ ngã ba Trương đến cầu vào Trung tâm Y tế huyện Thanh Miện), số tiền 2 tỷ 007 triệu đồng.

c) Tại kỳ họp thứ 21 của HĐND huyện khóa XX, UBND huyện đã trình HĐND huyện thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023, vốn ngân sách huyện (lần 3), cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công năm 2024, số tiền 13 tỷ 500 triệu đồng, gồm: hỗ trợ UBND xã Đoàn Kết đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và điểm dân cư mới thôn Thủ Pháp, xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện, số tiền 1 tỷ đồng; hỗ trợ cho đầu tư xây dựng đường giao thông thôn, khu dân cư UBND các xã, thị trấn, số tiền 10 tỷ đồng; Các dự án Quy hoạch, đo đạc, lập kế hoạch sử dụng đất, quản lý đất đai khác, số tiền 2 tỷ 500 triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 cho các dự án; số tiền 13 tỷ 500 triệu đồng, gồm: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Thủ Pháp, xã Đoàn Kết (giai đoạn 1 - phục vụ tái định cư dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Hải Hưng), số tiền 5 tỷ 299 triệu đồng; Xây dựng công trình Sở Chỉ huy căn bản/căn cứ chiến đấu huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (Công trình quân sự mật danh: TMA1-HU), số tiền 1 tỷ 600 triệu đồng; Cải tạo đường vào và khu vực đón tiếp Khu du lịch sinh thái Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, số tiền 1 tỷ đồng; các dự án Quy hoạch, số tiền 3 tỷ 101 triệu đồng; Kiểm kê đất đai năm 2024, huyện Thanh Miện, số tiền 2 tỷ 500 triệu đồng.

d) Tại kỳ họp thứ 22 của HĐND huyện khóa XX, UBND huyện đã trình HĐND huyện thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, vốn ngân sách huyện (lần 4), cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công năm 2024, số tiền 2 tỷ 620 triệu đồng, dự án Nhà lớp học 3 tầng 9 phòng trường THCS Đoàn Kết và Nhà lớp học 3 tầng 9 phòng trường THCS Hồng Quang, huyện Thanh Miện.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 cho dự án Xây dựng công trình Sở Chỉ huy căn bản/căn cứ chiến đấu huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (Công trình quân sự mật danh: TMA1-HU), số tiền 2 tỷ 620 triệu đồng.

4. Phân bổ nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2024

- Nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2024 bố trí là 10 tỷ 555 triệu đồng;
 - Tổng nguồn kinh phí dự phòng đã phân bổ cho công tác phòng, chống thiên tai và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh năm 2024 là 10 tỷ 555 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao.

5. Đánh giá chung

5.1. Về nhiệm vụ thu ngân sách

Trong năm 2024, tình hình bất ổn chính trị trên thế giới đã ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và tâm lý tiêu dùng của xã hội; kết hợp với việc thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, giảm lệ phí trước bạ đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định số 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 của Chính phủ để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh đã khiến một số chỉ tiêu thu sụt giảm mạnh so với năm 2023. Song, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự điều hành tập trung, quyết liệt của chính quyền và nhất là sự nỗ lực cố gắng của các ngành, các địa phương, kết quả thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2024 vẫn đảm bảo đạt và vượt so với kế hoạch được giao;

- Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2024 ước thực hiện 521 tỷ 068 triệu đồng, ước đạt 112% kế hoạch tỉnh giao, huyện giao, bằng 228,5% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó, một số chỉ tiêu thu chủ yếu như: thu ngoài quốc doanh đạt 154,6% kế hoạch, bằng 119,7% so với cùng kỳ năm 2023; thu lệ phí trước bạ đạt 163,3% kế hoạch, bằng 152,3% so với năm 2023; thu Thuế thu nhập cá nhân đạt 268,3% kế hoạch, bằng 184,8% so với năm 2023; thu tiền sử dụng đất đạt 103,5% kế hoạch, bằng 316,4% so với năm 2023; thu phí lệ phí đạt 155,8% kế hoạch, bằng 142% so với năm 2023; thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản đạt 297,5% kế hoạch, bằng 37,4% so với năm 2023.

- Tổng thu ngân sách xã năm 2024 ước thực hiện 50 tỷ 353 triệu đồng đạt 155,4% so với kế hoạch giao; trong đó các khoản thu để cân đối chi thường xuyên đạt 230,8%; thu tiền sử dụng đất đạt 117,2% so với kế hoạch giao.

5.2. Về nhiệm vụ chi ngân sách

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước, tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch, về công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục quy trình đấu thầu các dự án, công trình triển khai mới.

a) Chi ngân sách huyện

Tổng chi ngân sách huyện năm 2024 ước thực hiện bằng 97,3% so với kế hoạch dự toán giao trong năm; trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản bằng 80,2% dự toán; chi thường xuyên bằng 108,4% dự toán; chi dự phòng bằng 100% so với dự toán.

- Chi đầu tư XDCB ngân sách huyện đạt 80,2% so với kế hoạch dự toán giao là do nguồn vốn chi từ nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân của ngân sách cấp huyện năm 2023 chuyển sang năm 2024 của hai dự án Cải tạo, nâng cấp đường huyện Bình Xuyên- Ngô Quyền - Tân Trào; Cải tạo, nâng cấp đường huyện 195, đoạn từ Km4+300 - Km7+800, đã hoàn thành đưa vào sử dụng, không còn khối lượng thanh toán giải ngân, không giải ngân hết nguồn vốn; một số dự án, chương trình của huyện đến hết 31 tháng 12 năm 2024 không có khối lượng thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí trong kế hoạch năm.

- Chi thường xuyên ngân sách huyện tăng 8,4% dự toán là do ngoài các khoản chi được giao đầu năm, trong năm ngân sách tỉnh bổ sung kinh phí mua thuốc diệt chuột bảo vệ sản xuất, số tiền trên 478 triệu đồng; bổ sung kinh phí hỗ trợ miễn thu học phí học kỳ I năm học 2024-2025 học sinh 5 tuổi khối trường Mầm non, số tiền 918 triệu đồng; hỗ trợ giáo viên là viên chức giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX công lập theo Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, số tiền 8 tỷ 460 triệu đồng; bổ sung kinh phí thực hiện chính sách trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội 6 tỷ 677 triệu đồng và ngân sách huyện bổ sung kinh phí thực hiện chính sách cải cách tiền lương theo Nghị định 73/2024 của Chính phủ, số tiền 29 tỷ 834 triệu đồng,...

b) Chi ngân sách cấp xã

Tổng chi ngân sách xã năm 2024 ước thực hiện bằng 115,1% so với dự toán giao đầu năm; trong đó: Chi đầu tư xây dựng cơ bản bằng 99,4% dự toán; chi thường xuyên bằng 123,2% dự toán; chi dự phòng bằng 100% so với dự toán giao.

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách xã ước bằng 99,4% so với dự toán năm là do nguồn vốn chi từ nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân của ngân sách cấp xã năm 2023 chuyển sang năm 2024 của dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư khu vực phố Hoàng Xá, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, đã hoàn thành, không còn khối lượng thanh toán, không giải ngân hết nguồn vốn.

- Chi thường xuyên ngân sách xã tăng 23,2% so với dự toán là do ngoài chi từ dự toán kinh phí được giao; ngân sách tỉnh bổ sung kinh phí chi trả trợ cấp một lần

công an viên xã nghỉ việc theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP 63 triệu đồng; hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở cho các hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ 5 tỷ 884 triệu đồng; hỗ trợ người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh 1 tỷ 209 triệu đồng; giải quyết chính sách đối với cán bộ nghỉ chế độ theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh 118 triệu đồng; trong năm các xã, thị trấn bổ sung kinh phí thực hiện chính sách cải cách tiền lương theo Nghị định 73/2024 của Chính phủ, số tiền 10 tỷ 711 triệu đồng; ngân sách huyện bổ sung kinh phí UBND các xã, thị trấn phục vụ Đề án 06 là 68 triệu đồng; hỗ trợ giá giống lúa, giống cây vụ Đông 2 tỷ 158 triệu đồng và một số nhiệm vụ khác...

II. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH HAI CẤP NĂM 2025

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025

Tổng thu NSNN năm 2025 tỉnh giao 773 tỷ 850 triệu đồng, tăng 66,3% so với năm 2024. Dự toán thu NSNN năm 2025 huyện xây dựng 773 tỷ 850 triệu đồng, bằng 100% so với dự toán tỉnh giao, số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TÍNH GIAO NĂM 2025	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2025	GHI CHÚ
	TỔNG THU	773.850.000	773.850.000	
	TỔNG THU NSNN TRỪ TIỀN ĐẤT	93.410.000	93.410.000	
1	Khu vực Doanh nghiệp nhà nước	550.000	550.000	
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	500.000	500.000	
	- Thuế GTGT	50.000	50.000	
2	Thu ngoài quốc doanh	30.000.000	30.000.000	
	- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	3.800.000	3.800.000	
	- Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)	26.200.000	26.200.000	
	+ Chi cục Thuế thu	20.700.000	20.700.000	
	+ Thị trấn thực hiện	1.840.000	1.840.000	
	+ Các xã thực hiện	3.660.000	3.660.000	
3	Lệ phí trước bạ	23.000.000	23.000.000	
	- Trước bạ nhà đất	1.500.000	1.500.000	
	- Trước bạ tài sản	21.500.000	21.500.000	
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.600.000	1.600.000	
	- Chi cục Thuế thu	110.000	110.000	
	- Các xã, thị trấn thực hiện	1.490.000	1.490.000	
5	Thu phí và Lệ phí	2.850.000	2.850.000	
	- Phí, Lệ phí thông thường	1.810.000	1.810.000	

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TÍNH GIAO NĂM 2025	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2025	GHI CHÚ
	+ Trung ương	620.000	620.000	
	+ Huyện	590.000	590.000	
	+ Xã	600.000	600.000	
	- Lệ phí môn bài	1.040.000	1.040.000	
	+ Chi cục Thuế thu	680.000	680.000	
	+ Các xã, thị trấn thực hiện	360.000	360.000	
6	Thuế Thu nhập cá nhân	15.310.000	15.310.000	
	- Chi cục Thuế thu	12.250.000	12.250.000	
	- Thị trấn thực hiện	1.058.000	1.058.000	
	- Các xã thực hiện	2.002.000	2.002.000	
7	Thu tiền sử dụng đất	680.440.000	680.440.000	
	- Thu tiền đất dự án	494.430.000	494.430.000	
	- Thu tiền đấu giá QSD đất, chuyển đổi mục đích sd đất	186.010.000	186.010.000	
8	Thu tiền thuê đất	1.300.000	1.300.000	
9	Thu khác NS (phạt, tịch thu, khác)	13.600.000	13.600.000	
	- Chi cục Thuế thu	2.800.000	2.800.000	
	- Xã, Thị trấn thực hiện	900.000	900.000	
	- Nộp tiền bảo vệ đất trồng lúa	9.900.000	9.900.000	
10	Thuế BVMT	200.000	200.000	
11	Thu tại xã (HLCS; quỹ đất công)	5.000.000	5.000.000	

2. Cân đối ngân sách nhà nước cấp huyện năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung (1)	Dự toán tỉnh giao năm 2025	Dự toán huyện giao năm 2025	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	742.428	742.428	-	100
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	225.465	225.465	-	100
-	Thu NSDP hưởng 100%	3.270	3.270	-	100
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	222.195	222.195	-	100
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	516.963	516.963	-	100
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	510.132	510.132	-	100
2	Thu bổ sung có mục tiêu	6.831	6.831	-	100
B	TỔNG CHI NSDP	742.428	742.428	-	100
I	Tổng chi cân đối NSDP	735.597	735.597	-	100
1	Chi đầu tư phát triển	203.847	203.847	-	100
2	Chi thường xuyên	511.960	511.960	-	100

STT	Nội dung (1)	Dự toán tỉnh giao năm 2025	Dự toán huyện giao năm 2025	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay				
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính				
5	Dự phòng ngân sách	18.390	18.390	-	
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương				
7	Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên	1.400	1.400		
II	Chi các chương trình mục tiêu	6.831	6.831	-	100
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia			-	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	6.831	6.831	-	100

3. Dự toán chi ngân sách huyện năm 2025

Tổng chi ngân sách huyện năm 2025 tỉnh giao là 742 tỷ 428 triệu đồng, bằng 133,39% so với số giao năm 2024 (trong đó: Chi đầu tư XDCCB tăng 65,69%; chi thường xuyên tăng 21,03%; chi dự phòng tăng 74,23%). Dự toán chi ngân sách huyện năm 2025, huyện xây dựng 742 tỷ 428 triệu đồng, bằng 100% so với dự toán tỉnh giao, số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	CHỈ TIÊU CHI	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2025	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2025	Trong đó		TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH
				Dự toán các cơ quan, đơn vị	Trích quỹ khen thưởng huyện	
	TỔNG CỘNG	742.428.000	742.428.000	719.453.200	3.184.800	100
A	CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	203.847.000	203.847.000	203.847.000	-	100
I	Từ nguồn vốn KH đầu tư công năm 2024	203.847.000	203.847.000	203.847.000	-	100
1	Nguồn vốn XDCCB tập trung	21.258.000	21.258.000	21.258.000		100
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	182.589.000	182.589.000	182.589.000		100
B	CHI THƯỜNG XUYÊN	520.191.000	520.191.000	515.606.200	3.184.800	100
I	Sự nghiệp kiến thiết Kinh tế	21.154.000	21.154.000	21.137.000	17.000	100
1	Sự nghiệp Giao thông	2.576.000	2.576.000	2.576.000		100
2	Sự nghiệp Nông nghiệp và PCLB	7.257.000	7.257.000	7.240.000	17.000	100
3	Sự nghiệp Kinh tế, Kiến thiết thị chính, Môi trường	11.321.000	11.321.000	11.321.000		100
II	Sự nghiệp Văn - Xã	445.284.000	445.284.000	442.467.200	2.816.800	100
1	Sự nghiệp Giáo dục	374.529.000	374.529.000	371.775.200	2.753.800	100
2	Sự nghiệp Đào tạo	2.476.000	2.476.000	2.454.000	22.000	100
3	Sự nghiệp văn hóa, TDTT	2.911.000	2.911.000	2.885.000	26.000	100
4	Sự nghiệp phát thanh	1.626.000	1.626.000	1.611.000	15.000	100
5	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	63.086.000	63.086.000	63.086.000		100

TT	CHỈ TIÊU CHI	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2025	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2025	Trong đó		TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH
				Dự toán các cơ quan, đơn vị	Trích quỹ khen thưởng huyện	
6	Sự nghiệp y tế	656.000	656.000	656.000		100
III	Chi quản lý hành chính	45.235.000	45.235.000	44.884.000	351.000	100
1	Quản lý Nhà nước và HĐND	23.841.000	23.841.000	23.665.000	176.000	100
2	Kinh phí Đảng	14.573.000	14.573.000	14.463.000	110.000	100
3	Đoàn thể và các Hội	6.821.000	6.821.000	6.756.000	65.000	100
IV	Chi khác ngân sách	7.118.000	7.118.000	7.118.000	-	100
1	Chi An ninh	2.248.000	2.248.000	2.248.000		100
2	Chi Quốc phòng	4.586.000	4.586.000	4.586.000		100
3	Chi khác	284.000	284.000	284.000		100
V	Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên	1.400.000	1.400.000			100
C	CHI DỰ PHÒNG	18.390.000	18.390.000			

4. Dự toán thu ngân sách xã năm 2025

Tổng thu ngân sách cấp xã năm 2025 tỉnh giao 167 tỷ 962,6 triệu đồng, bằng 133% so với dự toán giao năm 2024. Dự toán thu ngân sách cấp xã năm 2025 huyện xây dựng 167 tỷ 962,6 triệu đồng, bằng 100% so với dự toán tỉnh giao, số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2025	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2025	GHI CHÚ
	TỔNG THU NS XÃ	167.962.600	167.962.600	
I	CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI CHI TX	13.028.600	13.028.600	
1	Các khoản do xã, thị trấn thu tại xã	2.200.000	2.200.000	
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	10.828.600	10.828.600	
II	TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT	27.905.000	27.905.000	
1	Thu tiền sử dụng đất	27.905.000	27.905.000	
III	BỔ SUNG CHI THƯỜNG XUYÊN	127.029.000	127.029.000	
1	Bổ sung cân đối ngân sách	127.029.000	127.029.000	

5. Dự toán chi ngân sách xã năm 2025

Tổng chi ngân sách xã năm 2025 tỉnh giao 167 tỷ 962,6 triệu đồng, bằng 133% so với tỉnh giao năm 2024 (trong đó: Chi đầu tư XD CB tăng 36,1%; chi thường xuyên tăng 32,4%; chi dự phòng tăng 33%). Dự toán chi ngân sách cấp xã năm 2025 huyện xây dựng 167 tỷ 962,6 triệu đồng bằng 100% số tỉnh giao, số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2025	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2025	GHI CHÚ
	TỔNG CHI (I+II+III)	167.962.600	167.962.600	
I	CHI ĐẦU TƯ XDCB TỪ TIỀN ĐẤT	27.905.000	27.905.000	
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	136.698.600	136.698.600	
1	Sự nghiệp kinh tế	1.479.655	1.479.655	
	- Sự nghiệp giao thông	433.000	433.000	
	- Sự nghiệp nông lâm- thủy lợi	486.449	486.449	
	- Sự nghiệp thị chính- Môi trường	560.206	560.206	
2	Sự nghiệp giáo dục	356.671	356.671	
3	Sự nghiệp VH-TT-TDTT	1.664.957	1.664.957	
4	Sự nghiệp y tế	356.671	356.671	
5	Sự nghiệp truyền thanh	518.253	518.253	
6	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	8.547.000	8.547.000	
7	Chi quản lý hành chính	112.993.130	112.993.130	
<i>a</i>	<i>Quản lý nhà nước</i>	<i>79.416.174</i>	<i>79.416.174</i>	
<i>b</i>	<i>Kinh phí Đảng</i>	<i>21.742.171</i>	<i>21.742.171</i>	
<i>c</i>	<i>Đoàn thể, hội quần chúng</i>	<i>11.834.785</i>	<i>11.834.785</i>	
8	An ninh	6.505.000	6.505.000	
9	Quốc phòng địa phương	4.133.621	4.133.621	
10	Chi khác	143.642	143.642	
III	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	3.359.000	3.359.000	

III-MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách Nhà nước giai đoạn 2022-2025. Trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp, dự báo tình hình kinh tế tiếp tục phải đối mặt với khó khăn, thách thức, áp lực lạm phát..., vì vậy kết quả thực hiện dự toán ngân sách năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra. Trước yêu cầu đó, công tác chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ thu, chi ngân sách hai cấp năm 2025 sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về nhiệm vụ thu ngân sách

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để doanh nghiệp, hộ kinh doanh phục hồi hoạt động và phát triển ổn định; trọng tâm là: tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hiện đại hóa công tác quản lý thu, tạo điều kiện thuận lợi trong mọi giao dịch về nộp thuế. Tăng cường công tác tư vấn,

hướng dẫn, phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi doanh nghiệp, hộ kinh doanh đề xuất.

- Chủ động rà soát, quản lý chặt chẽ tổng thể các nguồn thu trên địa bàn, bảo đảm công bằng, chính xác theo đúng quy định của pháp luật về thuế. Thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách. Tiếp tục công khai, minh bạch số thu, mức thu của từng tổ chức, cá nhân, để doanh nghiệp, hộ kinh doanh và nhân dân theo dõi, giám sát.

- Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng về thuế để chống thất thu thuế. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo đúng quy định đối với các trường hợp gian lận thuế, trốn thuế, kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp và các hành vi chuyển giá. Tiếp tục công bố số liệu nợ đọng thuế của các doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử và Đài phát thanh huyện.

- Khẩn trương triển khai thực hiện các dự án có thu tiền sử dụng đất tại các xã, thị trấn. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác GPMB, thu hồi đất, đấu giá quyền sử dụng đất và công tác xử lý đất chuyên mục đích để hoàn thành chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về Thuế, Phí và Lệ phí, để nâng cao nghĩa vụ, trách nhiệm của người nộp thuế với nhà nước.

2. Về nhiệm vụ chi ngân sách

- Năm 2025 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, ngay sau khi dự toán chi ngân sách được giao, các địa phương, đơn vị rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ ưu tiên chi đúng, chi đủ theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai trong năm 2025 để hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đề ra.

- Chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý và điều hành ngân sách, sẵn sàng cắt giảm, điều chuyển các nhiệm vụ chi chưa cần thiết trong trường hợp hụt thu ngân sách. Đảm bảo đủ nguồn kinh phí dự phòng để chi phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp đột xuất phát sinh.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công. Tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc quy định về bố trí kế hoạch nguồn vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, các công trình phục vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao. Kịp thời giải ngân, thanh toán vốn cho giá trị khối lượng xây lắp hoàn thành trong năm, không được chuyển nguồn vốn sang năm sau và không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

- Năm 2025 tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương ở các cấp ngân sách, gồm 10% từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên, không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương (*giữ lại ngân sách tỉnh*); 40% từ nguồn thu

được để lại đơn vị và 70% từ nguồn tăng thu thường xuyên, nguồn kết dư ngân sách (*không bao gồm tăng thu tiền sử dụng đất*), tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên thực hiện Công điện số 85/CD-TTg ngày 02/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị và các địa phương phải thực hiện tiết kiệm ngay từ khâu lập dự toán. Việc phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ chi phải đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định. Bố trí đầy đủ kinh phí chi cho con người, chi thực hiện các chế độ, chính sách, đảm bảo an sinh xã hội. Triệt để tiết kiệm kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí, lễ hội...

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý, sử dụng tài sản, nguồn vốn, ngân sách tại các cơ quan, đơn vị và các địa phương. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm giám sát của nhân dân. Thực hiện công bố công khai số liệu dự toán, quyết toán ngân sách được giao theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hai cấp năm 2024 và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Công TTĐT huyện Thanh Miện (đăng công khai);
- Lưu: TCKH.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Hồng Thiệp